











## Chương 1 Làm việc / Tiền bạc

Các bạn ký hợp đồng với công ty, đi làm, và nhận lương.

Ở chương này chúng ta tìm hiểu về nội dung ghi trong “Hợp đồng” và “Bảng kê chi tiết lương (giấy ghi chi tiết nội dung lương nhận)” để an tâm làm việc tại Nhật Bản.

### 1-1 Hợp đồng

[Ví dụ về nội dung ghi trong bản hợp đồng]

	Làm việc <b>từ khi nào đến khi nào?</b>		Làm việc <b>ở đâu?</b>
	Làm công việc <b>gì?</b>		Làm việc <b>từ mấy giờ đến mấy giờ?</b>
	Thời gian nghỉ ngơi là <b>bao nhiêu tiếng?</b>		Nghỉ ngơi <b>lúc nào?</b>
	<b>Nghỉ phép có lương</b> *1 được bao nhiêu ngày?		Lương là <b>bao nhiêu?</b>
	Lương nhận <b>khi nào, bằng cách nào?</b>		<b>Quy định</b> *2 khi nghỉ việc

\*1 Nghỉ phép có lương = là những ngày nghỉ việc nhưng vẫn được trả lương.

\*2 Khi muốn nghỉ việc, nhất định phải liên lạc với công ty. Không được tự ý nghỉ mà không thông báo gì cả với công ty.

<Hãy dùng thử! Tiếng Nhật!>



Bảo hiểm y tế là khoảng bao nhiêu?

## 1-2 Bảng kê chi tiết lương

- Khi nhận lương từ công ty, luôn có “Bảng kê chi tiết lương”.  
Hãy nắm rõ nội dung ghi bên trong.

① Chi trả = Lương nhận được

② Khấu trừ = Tiền bị khấu trừ





③ Ngày công = Số ngày đã làm

給与明細書		年	月	分				
(社員No)				様				
				(事業所名)				
支 給	基本給	役員報酬				残業手当	休日出勤	深夜残業
		通勤課税	通勤非課税			課税計	非課税計	総支給額
控 除	健康保険	介護保険	厚生年金	雇用保険	社会保険計	課税対象額		
	源泉所得税	住民税	食事代	制服代	他控除	年末調整	控除計	控除合計
勤 怠	出勤日数	有給日数	欠勤日数	出勤時間				
	残業時間	休出日数	休出時間	深夜残業	遅早回数	遅早時間		
記事	課税累計額	税扶養人数			給与振込	現金支給額	差引支給額	

④ Lương sau khấu trừ  
(lương thực nhận) =  
① (Chi trả) - ② (Khấu  
trừ)

### ① Chi trả = Lương nhận được

- Chi trả là ý nói lương nhận được.  
【Ví dụ về nội dung ghi ở phần chi trả】

<u>Lương cơ bản</u>		<u>Tiền làm thêm giờ</u>	
	Mức lương cơ bản khi đi làm.		Là tiền lương ngoài giờ*1 được trả khi làm thêm giờ.
<u>Tiền đi lại</u>		<u>Tiền làm thêm giờ vào ban đêm</u>	
	Tiền đi lại khi đi làm như tiền xe buýt, tàu điện v.v.		Là tiền lương ngoài giờ*1 được trả khi làm thêm giờ vào ban đêm.








\*1 Tiền lương ngoài giờ = Là tiền lương nhận được nhiều hơn so với lương cơ bản. Những lúc nhận được tiền lương ngoài giờ là như sau:

1. Khi làm việc nhiều giờ hơn luật pháp quy định
2. Khi làm việc vào ngày nghỉ được quy định bởi luật pháp
3. Khi làm việc vào ban đêm từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng.

② **Khấu trừ=Tiền bị trừ đi**

■ Khấu trừ là ý nói tiền bị trừ đi.

【Ví dụ về nội dung ghi ở phần khấu trừ】

Bảo hiểm y tế		Là bảo hiểm dùng khi bị bệnh, bị thương không phải do công việc. <b>Công ty và người đi làm cùng đóng.</b>	Bảo hiểm lương hưu phúc lợi		Là bảo hiểm khi lớn tuổi, không còn đi làm được nữa. <b>Công ty và người đi làm cùng đóng.</b>
Bảo hiểm lao động			Là bảo hiểm dùng khi mất việc. <b>Công ty và người đi làm cùng đóng.</b>		Thuế thị dân
Tiền ăn		Là tiền ăn như khi ăn cơm tại nhà ăn của công ty.	Tiền đồng phục		Là tiền mua quần áo, giày, mũ dùng trong công việc.



Tại sao phải đóng bảo hiểm lương hưu phúc lợi?  
Tiền đã đóng sau đó thì như thế nào?

Những người trong độ tuổi từ 20 đến 60 tuổi đang cư trú tại Nhật Bản tất cả đều phải tham gia bảo hiểm lương hưu phúc lợi.  
Nếu đóng trên 6 tháng, sau khi về nước nếu làm thủ tục thì sẽ được trả lại tiền tùy theo thời gian đóng.



Vui lòng xem chi tiết tại ...

Trang web Tổ chức bảo hiểm lương hưu phúc lợi Nhật Bản

<https://www.nenkin.go.jp/international/index.html>



### ③ Ngày công = Tình hình làm việc

■ Ngày công là ý nói tình hình làm việc.

【Ví dụ về nội dung ghi ở phần ngày công】

Số ngày làm		Số ngày nghỉ phép có lương	
	Số ngày đã làm việc		Số ngày nghỉ phép có lương đã lấy
Thời gian làm việc		Số giờ làm thêm	
	Thời gian đã làm việc		Thời gian đã làm thêm ngoài giờ

### ④ Lương sau khấu trừ = lương thực nhận

■ Lương sau khấu trừ là ①Chi trả – ②Khấu trừ = tổng số tiền bạn nhận được.



Số tiền nhận được ít hơn tôi nghĩ, Tại sao vậy?

Công ty đã đóng thay cho bạn tiền thuế, các loại bảo hiểm từ tiền lương. Đóng thuế và bảo hiểm là nghĩa vụ của người lao động, đây là chính sách quan trọng nhằm hỗ trợ đời sống cho những người đang cư trú tại Nhật Bản.

Người nước ngoài các bạn cũng bắt buộc phải đóng.



<Hãy dùng thử! Tiếng Nhật!>



Bảo hiểm lương hưu phúc lợi là gì?